

Số: 89/KH-NBK

Krông Pắc, ngày 02 tháng 04 năm 2025

## **KẾ HOẠCH**

### **Tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026**

Căn cứ, thực hiện các Văn bản: Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh THPT ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ GD&ĐT;

Kế hoạch Số 30/KH-UBND ngày 10 tháng 02 năm 2025 của UBND Tỉnh Đắk Lắk về kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2025 – 2026;

Hướng dẫn số 492/SGDĐT- QLCL-CNTT ngày 01 tháng 04 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn công tác tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026;

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm, xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025 - 2026 như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

#### **1. Mục đích**

Đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh, góp phần phân luồng đào tạo sau khi học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS.

#### **2. Yêu cầu**

- Thực hiện đúng Quy chế tuyển sinh của Bộ GDĐT; kết quả tuyển sinh đảm bảo đúng quy chế, chính xác, công bằng và khách quan.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, xử lý và lưu trữ hồ sơ; Tạo điều kiện thuận lợi cho người học, tạo được sự đồng thuận cao của cha mẹ học sinh và xã hội.

### **II. NỘI DUNG**

#### **1. Chế độ tuyển thẳng, ưu tiên, khuyến khích**

##### **1.1. Tuyển thẳng**

a) Học sinh được tuyển thẳng vào trường THPT Nguyễn Bình Khiêm theo phân tuyển trên địa bàn huyện gồm các đối tượng:

Học sinh trường phổ thông dân tộc nội trú (DTNT) THCS của huyện, đã tốt nghiệp THCS;

Học sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người (thực hiện theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người, gồm 16 dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hủ);

Học sinh khuyết tật (có giấy chứng nhận khuyết tật theo Điều 19 của Luật Người khuyết tật năm 2010);

Học sinh THCS đạt giải cấp quốc gia do Bộ GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các Bộ và cơ quan ngang Bộ tổ chức trên quy mô toàn quốc đối với các cuộc thi, kì thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao; cuộc thi nghiên cứu khoa học, kĩ thuật;

Học sinh đạt giải trong các cuộc thi quốc tế do Bộ trưởng Bộ GDĐT quyết định chọn cử.

Học sinh thuộc diện tuyển thẳng có thể đăng ký dự thi tuyển sinh, nếu không trúng tuyển thì được xét tuyển thẳng vào trường mà UBND cấp huyện phân tuyến tuyển thẳng.

### 1.2. Ưu tiên

a) Chế độ cộng điểm ưu tiên chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều chế độ ưu tiên khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại ưu tiên cao nhất.

b) Điểm ưu tiên thực hiện cho các loại đối tượng tại khoản 2, Điều 14 của Thông tư số 30/2024/TT-BGDĐT ngày 30/12/2024 của Bộ GDĐT. Điểm ưu tiên được cộng vào tổng điểm xét tuyển sinh tính theo thang điểm 10 (mười) đối với mỗi môn thi. Trong đó, nhóm đối tượng 1: được cộng 2,0 điểm; nhóm đối tượng 2 được cộng 1,5 điểm; nhóm đối tượng 3 được cộng 1,0 điểm.

c) Đối với quy định Học sinh ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nếu tại địa bàn sinh sống không có trường THCS, học sinh phải học tập ở địa bàn khác thì vẫn hưởng chế độ ưu tiên. Xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc.

### 1.3. Khuyến khích

a) Đối tượng được cộng điểm khuyến khích

- Học sinh THCS đạt giải cấp tỉnh do Sở GDĐT tổ chức hoặc phối hợp với các sở, ngành tổ chức trên quy mô toàn tỉnh đối với các cuộc thi, kỳ thi, hội thi về văn hóa, văn nghệ, thể thao, cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật dành cho học sinh trung học có tổ chức ở cấp quốc gia.

- Chế độ cộng điểm khuyến khích chỉ áp dụng đối với trường THPT không chuyên. Những học sinh có nhiều điểm khuyến khích khác nhau thì chỉ được hưởng một mức cộng điểm của loại khuyến khích cao nhất.

b) Điểm khuyến khích được cộng vào tổng điểm xét tuyển tính theo thang điểm 10 đối với mỗi môn thi, bài thi. Trong đó giải nhất được cộng 1,5 điểm; giải nhì được cộng 1,0 điểm; giải ba được cộng 0,5 điểm.

## 2. Phương thức tuyển sinh

Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm tuyển sinh theo hình thức: **Thi tuyển.**

## 3. Chỉ tiêu tuyển sinh

a) Số lượng

Thực hiện Quyết định Số 233/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 03 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc giao Kế hoạch chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 năm học 2025 – 2026 cho trường THPT Nguyễn Bình Khiêm có **480 học sinh chia thành 12 lớp**

b) Tổ hợp môn học tự chọn

Phương án	Tổ hợp môn Tự chọn (Mỗi tổ hợp gồm 4 môn)				Cụm chuyên đề			Số lớp 10	Số học sinh
TN1(3)	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Vật lý	Hóa học	3	120
TN2(3)	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Hóa học	Sinh học	3	120
TN3(2)	Vật lý	Hóa học	Sinh học	Tin học	Toán	Vật lý	Tin học	2	80
XH1(2)	Hóa học	Địa lý	GD KT&PL	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lý	2	80
XH2(1)	Vật lý	Địa lý	GD KT&PL	Công nghệ	Ngữ văn	Lịch sử	GD KT&PL	1	40
XH3(1)	Sinh học	Địa lý	GD KT&PL	Công nghệ	Toán	Ngữ văn	Địa lý	1	40

#### **4. Địa bàn tuyển sinh**

Thuộc phạm vi phân tuyến của UBND huyện Krông Pắc

#### **5. Đối tượng tuyển sinh**

Tất cả học sinh đã tốt nghiệp THCS chương trình phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên còn trong độ tuổi quy định tại Điều lệ trường THCS, trường THPT và phổ thông có nhiều cấp học; có đủ hồ sơ hợp lệ.

#### **6. Hồ sơ tuyển sinh**

6.1. Phiếu đăng ký dự thi vào lớp 10 THPT năm học 2025-2026 được in từ hệ thống có ký xác nhận của học sinh, phụ huynh học sinh, giáo viên chủ nhiệm và Thủ trưởng đơn vị. Đối với thí sinh ngoại tỉnh sau khi cập nhật thông tin vào hệ thống, đơn vị tiếp nhận hồ sơ in phiếu, học sinh và Thủ trưởng đơn vị ký xác nhận thông tin.

6.2. Giấy khai sinh (*Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực*).

6.3. Bằng tốt nghiệp THCS hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025*).

6.4. Học bạ/Học bạ điện tử/Học bạ số;

6.5. Thẻ Căn cước/Căn cước công dân/Định danh cá nhân hoặc minh chứng hợp pháp khác về cư trú của học sinh (*Bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực hoặc qua ứng dụng VNeID*).

6.6. Giấy xác nhận chế độ ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền cấp, minh chứng về cộng đồng khuyến khích và đối tượng tuyển thẳng, giấy cho phép được học vượt lớp, vào học sớm hoặc muộn so với quy định chung ở cấp học dưới (*nếu có*);

\* *Lưu ý: Ngoài các giấy tờ nêu trên học sinh đăng ký dự thi thực hiện theo Kế hoạch 30 và Kế hoạch tuyển sinh của các trường tuyển sinh.*

#### **7. Nộp hồ sơ đăng ký dự thi**

7.1. Học sinh tốt nghiệp THCS năm học 2024-2025 nộp hồ sơ đăng ký dự thi trực tuyến, trường hợp không có điều kiện đăng ký trực tuyến thì có thể thực hiện đăng ký trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện.

7.2. Học sinh học tập ở tỉnh ngoài nộp hồ sơ trực tiếp tại Hội đồng tuyển sinh của trường đăng ký dự thi (tại trường đăng ký nguyện vọng 1).

7.3. Học sinh vùng giáp ranh nộp hồ sơ trực tiếp tại Hội đồng tuyển sinh của trường đã được phê duyệt của UBND huyện.

#### **8. Đăng ký nguyện vọng**

8.1. Đối với học sinh tham gia thi tuyển vào trường THPT Nguyễn Bình Khiêm được đăng kí không quá 2 nguyện vọng vào trường THPT trên địa bàn huyện nơi học sinh cư trú hoặc nơi tốt nghiệp THCS hoặc vào trường THPT trên địa bàn theo phân tuyến của UBND cấp huyện (*trong đó, trường hợp đăng ký 02 nguyện vọng phải có 01 nguyện vọng thuộc địa bàn phân tuyến; trường hợp đăng ký 01 nguyện vọng phải đăng ký theo địa bàn phân tuyến*).

**Ví dụ 1:** Học sinh Nguyễn Văn A cư trú ở xã Ea Yông có thể đăng ký tuyển sinh như sau: Đăng ký nguyện vọng 1 vào Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm nguyện vọng 2 vào trường THPT Nguyễn Công Trứ hoặc ngược lại (trong đó nguyện vọng vào trường THPT Nguyễn Bình Khiêm đúng phân tuyến nơi cư trú của học sinh ở xã Ea Yông).

**Ví dụ 2:** Học sinh Nguyễn Văn B cư trú ở xã Hòa An có thể đăng ký tuyển sinh như sau: Đăng ký nguyện vọng 1 vào Trường THPT Nguyễn Công Trứ nguyện vọng 2 vào trường THPT Nguyễn Bình Khiêm hoặc ngược lại (trong đó nguyện vọng vào trường THPT Nguyễn Công Trứ đúng phân tuyến nơi cư trú

của học sinh ở xã Hòa An).

8.2. Học sinh trúng tuyển nguyện vọng 1 không được xét nguyện vọng 2.

## 9. Đề thi, lịch thi.

### a. Đề thi.

Nội dung đề thi tuyển vào lớp 10 THPT nằm trong chương trình THCS hiện hành, chủ yếu trong chương trình lớp 9 và đảm bảo các cấp độ nhận thức.

\* Đối với các môn thi chung

- Đề thi các môn Ngữ Văn có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Toán có thời lượng 120 phút, thi theo hình thức tự luận;

- Đề thi môn Tiếng Anh có thời lượng 60 phút, thi theo hình thức trắc nghiệm

khách quan.

### b. Lịch thi.

Ngày	Buổi	Môn thi	Thời gian làm bài	Giờ phát đề thi	Giờ bắt đầu làm bài
04/6/2025	Sáng	8 giờ 00 phút: Họp cán bộ làm công tác coi thi tại các Điểm thi			
	Chiều	14 giờ 00 phút: Thí sinh làm thủ tục dự thi, nghe phổ biến Quy chế thi, lịch thi			
05/6/2025	Sáng	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 25'	7 giờ 30'
	Chiều	Tiếng anh	60 phút	13 giờ 50'	14 giờ 00'
06/6/2025	Sáng	Toán	120 phút	7 giờ 25'	7 giờ 30'
	Chiều	Các môn chuyên	150 phút	13 giờ 55'	14 giờ 00'

## 10. Thang điểm thi và hệ số điểm bài thi.

Thi các môn thi chung với cách tính điểm xét tuyển, nguyên tắc xét tuyển như sau:

### 10.1. Cách tính điểm xét tuyển

- Điểm bài thi tính theo thang điểm 10, nếu chấm bài thi theo thang điểm khác thì kết quả điểm bài thi phải quy đổi ra thang điểm 10;

- Điểm xét tuyển là tổng số điểm các bài thi môn thi chung và điểm cộng thêm cho đối tượng ưu tiên, khuyến khích.

### 10.2. Nguyên tắc xét tuyển

a) Chỉ xét tuyển đối với thí sinh đã tham gia thi tuyển, thi đủ các bài thi quy định, không vi phạm Quy chế trong kỳ thi tuyển sinh. Thí sinh trúng tuyển phải có tất cả các bài thi đều đạt trên 0,0 điểm.

b) Nguyên tắc xét tuyển

Xét tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp để tuyển đủ chỉ tiêu, đảm bảo nguyên tắc:

- Điểm trúng tuyển nguyện vọng 2 phải cao hơn điểm trúng tuyển nguyện vọng 1 của cùng một trường là 1,5 điểm;

- Tỷ lệ học sinh người dân tộc tại chỗ (Êđê, M'Nông, Gia Rai) và tỷ lệ học sinh khác được tuyển vào một trường bằng với tỷ lệ phân luồng.

## 11. Về việc xét duyệt, thông báo kết quả tuyển sinh

Sở GDĐT dự kiến công bố điểm chuẩn và danh sách học sinh trúng tuyển vào trường thi tuyển trên hệ thống vào ngày 22/6/2025.

Sau khi công bố kết quả thi tuyển, danh sách các thí sinh không trúng tuyển vào trường THPT Nguyễn Bình Khiêm sẽ chuyển sang trường xét tuyển theo nguyện vọng 2 đã đăng ký ban đầu;

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

Kế hoạch này được thông báo đến từng trường THCS trên địa bàn huyện Krông Pắc.

Đăng tải trên Website của nhà trường để phụ huynh và học sinh được biết

Báo cáo Sở giáo dục và Đào tạo Đắk Lắk, UBND huyện Krông Pắc.

Các bộ phận liên quan phối hợp thực hiện

Trên đây là Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 trường THPT Nguyễn Bình Khiêm năm học 2025 - 2026, nhà trường thông báo cho quý bậc cha mẹ học sinh và học sinh được biết. Các bộ phận có liên quan căn cứ kế hoạch triển khai, thực hiện. Những khó khăn, vướng mắc gặp Ban giám hiệu nhà trường để được giải đáp./.

#### **Nơi nhận:**

- Sở giáo dục đào tạo, UBND huyện (để BC)
- Phòng GD&ĐT (phối hợp)
- BGH các trường THCS trên địa bàn huyện ( để phối hợp)
- Niêm yết tại bảng TB, Website;
- Lưu VT.



**HIỆU TRƯỞNG**

**★ Võ Quốc Phong**

**PHỤ LỤC**  
**LỊCH LÀM VIỆC HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 10**  
**THPT NĂM HỌC 2025 - 2026**

(Kèm theo kế hoạch số 89/KH-NBK ngày 02/04/2025 của trường THPT  
Nguyễn Bình Khiêm)

TT	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỜI GIAN THỰC HIỆN
1	Gửi tờ trình đề nghị Sở GDĐT thành lập Hội đồng tuyển sinh	Trước ngày 05/4/2025
2	Công bố Kế hoạch tuyển sinh.	Từ ngày ban hành kế hoạch
3	- Sở GDĐT quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh - Phối hợp với UBND huyện, phòng GDĐT, các trường THCS trên địa bàn thông báo kế hoạch tuyển sinh của nhà trường.	Trước ngày 09/4/2025
4	Tập huấn công tác tuyển sinh	Trước ngày 12/4/2025 (theo Kế hoạch của sở GDĐT)
5	Các Hội đồng tuyển sinh cập nhật phân tuyến tuyển sinh vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến.	Chậm nhất ngày 15/4/2025
6	Các phòng GDĐT chỉ đạo, hướng dẫn các trường có học sinh lớp 9 đồng bộ các dữ liệu cá nhân, cư trú, học tập, rèn luyện từ lớp 6 đến học kỳ 1 lớp 9 vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến và cấp mã bảo mật cho học sinh đăng ký trực tuyến ( <i>sử dụng mã định danh cá nhân là tài khoản đăng nhập và để bộ dữ liệu</i> )	Chậm nhất ngày 15/4/2025
7	Các trường THCS, phòng GDĐT, trường THPT tổ chức cho học sinh đăng ký thử thông tin dự thi.	Ngày 16/4/2025 và 17/4/2025
8	<b>Các trường THCS, phòng GDĐT, trường THPT tổ chức cho học sinh đăng ký thông tin dự thi chính thức.</b>	<b>Từ ngày 19/4/2025 đến 17h00 ngày 27/4/2025</b>
9	Hội đồng tuyển sinh trường THPT Nguyễn Bình Khiêm chủ trì, phối hợp với các trường THCS kiểm tra chéo hồ sơ đăng ký dự thi.	Từ 05/5/2025 đến 07/5/2025
10	Sở Giáo dục Đào tạo đánh số báo danh, xếp phòng thi của các hội đồng thi	Trước ngày 17/5/2025
11	Sở Giáo dục Đào tạo chuyển các biểu mẫu, danh sách về các hội đồng coi thi/ điểm thi để tổ chức in ấn phục vụ công tác tổ chức coi thi.	Trước ngày 21/5/2025
12	Các hội đồng thi: in các tài liệu cho công tác tổ chức coi thi và phát thẻ dự thi cho thí sinh	Trước ngày 24/5/2025
13	Phòng giáo dục đào tạo chỉ đạo, hướng dẫn các trường có khối lớp 9 đồng bộ dữ liệu học tập, rèn luyện học kì II, cả năm khối lớp 9 vào hệ thống tuyển sinh trực tuyến; thông báo cho học sinh/phụ huynh những học sinh không đủ	Chậm nhất ngày 31/5/2025

	điều kiện dự thi ( nếu có) và báo cáo về sở giáo dục đào tạo.	
14	Hội đồng coi thi niêm iết danh sách và các hướng dẫn theo quy định	Trước ngày 03/06/2025
15	Thí sinh làm thủ tục dự thi, nghe phổ biến quy chế thi, lịch thi	14 giờ 00 phút ngày 04/06/2025
16	<b>Thi theo lịch</b>	<b>Từ ngày 05/06/2025 đến 06/06/2025</b>
17	Nhận đơn phúc khảo bài thi của học sinh	Trong vòng 3 ngày( kể từ ngày công bố kết quả)
18	Công bố điểm chuẩn và danh sách học sinh trúng tuyển	Trước ngày 22/06/2025